

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2017/HSST.
Ngày 15/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI - TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Ngọ.
2. Bà Hoàng Thị Thanh Tú.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Triệu Giang, là Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Ông Đào Trọng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2017/HSST, ngày 17 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy H (tên gọi khác **Nguyễn Đình H**), sinh ngày 10/3/1992; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã B, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 11/12; con ông: Nguyễn Trọng H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Anh Ma Phúc D, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn T, xã B, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

* *Người làm chứng:* Anh Ma Phúc L, sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn D, xã B, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Huy H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 08/5/2017, tại nhà anh Ma Phúc L (thôn D, xã B, huyện chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn) tổ chức bữa cơm tối, có mời một số khách, trong đó có anh Ma Phúc D và Nguyễn Huy H. Khoảng 20h 30 phút cùng ngày, cháu Ma phúc K (sinh năm 2011) là con của anh Ma Phúc L có hỏi mượn điện thoại di động của anh D để chơi, anh D đã đưa cho cháu K chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A51W màu trắng, IMEI1: 86728702997xxxx; IMEI2: 86728702997xxxx, bên trong có gắn 02 thẻ sim của mình cho cháu K chơi rồi cùng mọi người tiếp tục ăn cơm. Cùng thời điểm đó, Nguyễn Huy H quan sát thấy cháu K đang cầm điện thoại chơi nhưng một lát sau cháu K bỏ chiếc điện thoại di động xuống sàn nhà và bỏ đi chỗ khác. Sau khi quan sát, thấy không có ai để ý và quản lý nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. H đi đến chỗ cháu K để chiếc điện thoại của anh D, lén lút cầm và cất chiếc điện thoại trên vào túi đằng trước bên phải của chiếc quần đang mặc rồi đi ra khỏi nhà anh Liêm. H đi đến khu vực bờ ao cách nhà anh Liêm khoảng 500m thì dừng lại và giấu chiếc điện thoại vừa trộm cắp được vào bụi cỏ gần bờ ao nhằm mục đích đợi mọi người trong nhà anh Liêm về hết sẽ quay lại lấy để tránh bị phát hiện.

Về phía anh D, khoảng 21giờ 10 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm xong đã phát hiện chiếc điện thoại di động của mình đã bị kẻ gian lấy mất nên đã cùng mọi người đi tìm. Khoảng 05 phút sau, khi anh D gặp H và hỏi về chiếc điện thoại di động của anh bị mất, H đã nhận và khai ra chính mình là người trộm cắp chiếc điện thoại trên rồi dẫn anh D đến vị trí H cất giấu chiếc điện thoại để lấy và trả lại anh D.

Ngày 07/6/2017 Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Mới kết luận:Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, IMEI1: 86728702997xxxx; IMEI2: 86728702997xxxx tại thời điểm H chiếm đoạt có giá là 2.200.000đ.

Chiếc điện thoại trên đã được trả lại cho anh D. Anh D không yêu cầu H phải bồi thường dân sự.

Tại cáo trạng số 36/KSĐT-TA ngày 17/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Nguyễn Huy H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Huy H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình về thời gian, địa điểm, đặc

điểm tài sản trộm cắp. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với tài liệu chứng cứ khác thu thập được, có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/5/2017, tại nhà anh Ma Phúc L thuộc thôn D, xã B, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Huy H đã có hành vi lên lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, IMEI1: 86728702997xxxx; IMEI2: 86728702997xxxx của anh Ma Phúc D. Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá xác định tại thời điểm bị cáo H chiếm đoạt, chiếc điện thoại trên trị giá là 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự quy định:

“Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: Bị cáo đã tự thú nhận hành vi phạm tội của mình; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Tổng hợp các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương, cần được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên sau khi xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo H trước khi phạm tội có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội. Chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục vẫn đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

**Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

** Về vật chứng vụ án:* 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, IMEI1: 86728702997xxxx; IMEI2: 86728702997xxxx đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới trả lại cho chủ sở hữu Ma Phúc D là phù hợp với quy định pháp luật.

** Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huy H (Nguyễn Đình H) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm h, o, p khoản 1, Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy H (Nguyễn Đình H) 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã B giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Vắng mặt người bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**